

Số: 2963/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 30 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Cải tạo, mở rộng,
nạo vét thoát lũ khẩn cấp sông Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 742/QĐ-UBND ngày 16/4/2009; số 2199/QĐ-UBND ngày 05/11/2010; số 1776/QĐ-UBND ngày 21/10/2011; số 277/QĐ-UBND ngày 24/02/2014 về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Cải tạo, mở rộng, nạo vét thoát lũ khẩn cấp sông Điện Biên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1480/TTr-SNN ngày 11/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Cải tạo, mở rộng, nạo vét thoát lũ khẩn cấp sông Điện Biên với những nội dung chủ yếu sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung quy mô dự án

- Hạng mục kiên cố hóa mặt bờ sông kết hợp làm đường giao thông:

+ Đoạn từ Km0 đến Km21+108: Chiều dài kiên cố hóa mặt bờ sông (bờ tả - bờ bên trái) là $L = 20.514,7m$;

+ Đoạn từ Km21+108 đến Km25+194: Chiều dài kiên cố hóa mặt bờ sông là $L = 4.086m$.

- Hạng mục nạo vét lòng sông:

+ Đoạn từ Km0 đến Km21+108: Chiều dài nạo vét lòng sông là $L=15.340m$;

+ Đoạn từ Km21+108 đến Km25+194: Chiều dài nạo vét lòng sông là $L=4.086m$, chiều dài xây kè mái $L = 445m$ và gia cố hai đầu cầu An Tảo.

2. Điều chỉnh bổ sung tổng mức đầu tư của dự án

2.1. Tổng mức đầu tư theo Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 24/02/2014 của UBND tỉnh **299.056 triệu đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	206.152 triệu đồng
- Chi phí GPMB (tạm tính)	47.500 triệu đồng
- Chi phí QLDA	3.521 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	14.932 triệu đồng
- Chi phí khác	16.951 triệu đồng
- Chi phí dự phòng	10.000 triệu đồng

2.2. Tổng mức đầu tư điều chỉnh bổ sung **0 triệu đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	+ 690 triệu đồng
- Chi phí GPMB	+ 3.001 triệu đồng
- Chi phí QLDA	+ 167 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	- 625 triệu đồng
- Chi phí khác	- 3.233 triệu đồng
- Chi phí dự phòng	0 triệu đồng

2.3. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung **299.056 triệu đồng**

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	206.842 triệu đồng
- Chi phí GPMB (tạm tính)	50.501 triệu đồng
- Chi phí QLDA	3.688 triệu đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	14.307 triệu đồng
- Chi phí khác	13.718 triệu đồng
- Chi phí dự phòng	10.000 triệu đồng

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án

3.1. Thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt: Năm 2009 - 2011.

3.2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành dự án xong trước ngày 31/12/2016.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo các Quyết định của UBND tỉnh: Số 742/QĐ-UBND ngày 16/4/2009; số 2199/QĐ-UBND ngày 05/11/2010; số 1776/QĐ-UBND ngày 21/10/2011; số 277/QĐ-UBND ngày 24/02/2014 về việc phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án Cải tạo, mở rộng, nạo vét thoát lũ khẩn cấp sông Điện Biên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Văn Giang, Khoái Châu, Kim Động, Ân Thi; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành././.w

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, GTTL;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Quỳnh